TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2020/QĐST-HNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 31 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 31/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Người yêu cầu 1: Bà **Tạ Thị Minh L**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số B đường B, khóm M, phường N, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: Số H đường T, khóm M, phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

- Người yêu cầu 2: Ông **Trần Thanh T**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số B đường B, khóm M, phường N, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thanh T và bà Tạ Thị Minh L đồng ý thuận tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung và cấp dưỡng: Ông Trần Thanh T và bà Tạ Thị Minh L thống nhất thỏa thuận, ông Trần Thanh T đồng ý giao con chung tên Trần Chí C (nam, sinh ngày 29/9/2002) và Trần Hải P (nam, sinh ngày 07/07/2005) hiện đang sống chung với bà L tại số H đường T, khóm M, phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng cho bà Tạ Thị Minh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu C, cháu P đủ 18 tuổi. Ông Trần Thanh T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, ông Tâm và bà L đã thỏa thuận được với nhau về việc chăm sóc

nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn sự thỏa thuận này là tự nguyện và phù hợp với nguyện vọng của cháu Trần Hải P và cháu Trần Chí C nên được Tòa án chấp nhận.

Ông Trần Thanh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Thanh T và bà Tạ Thị Minh L tự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Thanh T và bà Tạ Thị Minh L mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng; Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Trần Thanh T và bà Tạ Thị Minh L đã nộp theo biên lai số 0001740 (ông T) và 0001739 (bà L) cùng ngày 04/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Sóc Trăng; Ông Trần Thanh T và bà Tạ Thị Minh L đã nộp xong lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thanh T và bà Tạ Thị Minh L đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng: Ông Trần Thanh T và bà Tạ Thị Minh L thống nhất thỏa thuận, ông Trần Thanh T đồng ý giao con chung tên Trần Chí C (nam, sinh ngày 29/9/2002) và Trần Hải P (nam, sinh ngày 07/07/2005) hiện đang sống chung với bà L tại số H đường T, khóm M, phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng cho bà Tạ Thị Minh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu C, cháu P đủ 18 tuổi. Ông Trần Thanh T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Thanh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Thanh T và bà Tạ Thị Minh L tự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Thanh T và bà Tạ Thị Minh L mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng; Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Trần Thanh T và bà Tạ Thị Minh L đã nộp theo biên lai số 0001740 (ông T) và 0001739 (bà L) cùng ngày 04/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Ông Trần Thanh T và bà Tạ Thị Minh L đã nộp xong lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh ST;
- VKSND TP P;
- Chi cục THADS TP P;
- UBND phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Bích Tuyền